

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 972: Lại Nữa, Tâm Sanh Diệt Trôi Lăn Và Tâm Thường Trụ, Chẳng Phải Là Một

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 083)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Lại nữa, tâm thiên lưu (Tâm sanh diệt trôi lăn) và tâm thường trụ, chẳng phải là một】

Ba tâm này (tâm quá khứ, hiện tại, vị lai) là hư vọng, là động, giống như nước chảy trôi vậy, không giống với thường trụ chân tâm, thường trụ chân tâm là bất động. Chư vị phải biết, chân tâm là bất động, vọng tâm là động. Trí tuệ Bát Nhã là bất động, vô minh là động. Cũng có nghĩa là, “minh” (sự sáng suốt) là bất động, bất động thì liền phóng quang minh; động chính là vô minh. Giả như chư vị đồng tu thể hội được câu nói này, tôi nghĩ quý vị dụng công sẽ đặc lực, quý vị có phương pháp rồi. Bất động là trí tuệ, động là vô minh. Chúng ta đi nghiên cứu Kinh, chúng ta dùng tư duy, dùng tưởng tượng, dùng những thứ này, đây chính là động, đây chính là vô minh. Dùng vô minh làm sao có thể giải được “N hư Lai chân thật nghĩa”? Điều này rất rõ ràng. Làm thế nào mới có thể giải được nghĩa chân thật của Như Lai? Đó là thanh tịnh bất động. Đọc Kinh cũng vậy, nghe Kinh cũng vậy, quyết không dùng phân biệt, quyết không dùng tưởng tượng, tuyệt đối không chấp trước, thì liền khai ngộ.

Chúng ta thấy Phật giảng trong Kinh, Phật giảng Kinh còn chưa được một nửa, trong thánh chúng đã có người khai ngộ. Lấy *Kinh Lăng Nghiêm* làm ví dụ, *Kinh Lăng Nghiêm* theo bản dịch chữ Hán thì gồm có mười quyển, Thế Tôn giảng đến một phần ba, khi giảng viên mãn quyển thứ ba thì Tôn giả A Nan đã khai ngộ rồi. Kinh đại khái giảng đến một nửa, Ma Đăng Già Nữ đã chứng quả rồi, chứng đến Tam quả. Đây là vì sao vậy? Vì “biết cách nghe” (hội thánh). *Kinh Kim Cang* phần trước từng nói qua, trên các Kinh Đại thừa thông thường thường giảng: “*Đế thánh, đế thánh*” (Hãy lắng nghe thật kỹ). Thế nào gọi là đế thánh? Là lìa tướng danh tự, lìa tướng ngôn thuyết, lìa tướng tâm duyên. Tâm

duyên là khiến cho quý vị tướng tượng, tôi nghe rồi phải suy nghĩ xem Kinh này có ý nghĩa gì, đó chính là tướng tâm duyên. Không được suy nghĩ, cứ việc nghe, phải dùng cái tâm bất động để nghe, thì sẽ khai ngộ. Chúng ta nghe Kinh, nghe cả một đời đều không khai ngộ. Vì sao vậy? Vì vừa nghe vừa khởi vọng tưởng, chạy theo các tướng mà trôi lăn. Cái tướng này là gì? Là âm thanh. Âm thanh là tướng, là tướng của lục trần, chạy theo âm thanh thuyết pháp mà khởi vọng tưởng, vậy thì làm sao có thể thành tựu? Đây chính là nguyên nhân nghe Kinh cả đời mà chẳng thể khai ngộ, nguyên do là ở ngay chỗ này.

Lúc tôi mới sơ học, thành thật mà nói là do Thầy từ bi, Thầy cao minh, đó chính là Lão cư sĩ Lý Bình Nam. Những học trò học giảng Kinh chúng tôi khi ấy, lúc đó tôi chưa xuất gia, vẫn còn là tại gia, những học trò học giảng Kinh chúng tôi ngồi ở hàng ghế đầu tiên, gồm hơn hai mươi người. Khi giảng Kinh, chúng tôi ngồi ở hàng thứ nhất, thỉnh chúng từ bên ngoài đến thì họ ngồi từ hàng thứ hai trở về sau. Hàng thứ nhất đều có bàn học. Khi chúng tôi học giảng Kinh, có lúc nghe Thầy giảng Kinh phải làm chút bút ký (ghi chép). Lúc đó tôi cũng ghi chép, bị Thầy nhìn thấy. Tôi ngồi ở vị trí rất dễ thấy, tôi ngồi ngay vị trí đầu tiên, nên ngài liếc mắt liền nhìn thấy tôi đang cầm cúi ghi chép ở đó. Đại khái khoảng đến ngày thứ ba, sau khi ngài giảng Kinh xong, liền gọi tôi vào trong phòng, tôi đi bái kiến Thầy.

Lão nhân gia ngài hỏi tôi, ngài nói: *“Trò nghe Kinh có phải là đang ghi chép không?”*. Tôi thưa: *“Dạ vâng!”*. Ngài hỏi: *“Trò ghi những thứ này để làm gì?”*. Tôi đáp: *“Con sợ quên! Lưu lại để sau này làm tài liệu tham khảo”*. Ngài lắc đầu nói: *“Không có tác dụng đâu!”*. Ngài nói: *“Trò thử nghĩ xem, qua một năm sau, cảnh giới của trò đã khác rồi, những thứ mà trò ghi chép này liệu còn có tác dụng gì nữa?”*. Tôi nghe lời này, cảm thấy cũng rất có đạo lý. Cảnh giới hể tiến bộ thì thứ này đích thực là không còn tác dụng gì nữa, có sao phải lãng phí tinh thần? Thế nên ngài liền bảo tôi nghe Pháp thì chuyên tâm mà nghe, đừng ghi chép. Cho nên tôi liền nghe lời ngài, tôi ở Đài Trung nghe ngài giảng Kinh suốt mười năm, chưa từng ghi chép bao giờ. Đây là do ngài dạy cho tôi: Không nên ghi chép. Dùng tâm thanh tịnh, tâm chân thành, chuyên tâm để nghe, ở trong đó đích xác liền có chỗ tỏ ngộ. Cho nên những thứ tôi học được tương đối linh hoạt, đạo lý chính là ở chỗ này.

Thầy dạy nhóm học trò chúng tôi, cũng là tùy theo căn cơ từng người mà khác nhau. Người bạn đồng học ngồi ngay cạnh tôi, ghi chép vô cùng siêng năng, ghi từng cuốn từng cuốn đến mấy mươi cuốn, nhưng Thầy không nói gì

với anh ấy, không hề ngăn cản anh ấy. Từ đó có thể biết, đối với căn tánh của mỗi một người học trò, ngài đều am hiểu, ngài thấu rõ. Ngài không cho tôi ghi chép, do căn tánh mỗi người không giống nhau, phương pháp này đích thực là tốt. Nhưng nếu như không có căn tánh đó thì không được! Năng lực ghi nhớ của tôi cũng rất mạnh, tôi không cần ghi chép. Nghe Thầy giảng, nghe ngài giảng một tiếng đồng hồ, đến ngày thứ hai tôi lên bục giảng lại (phúc giảng), đại khái ít nhiều cũng có thể đạt được một tiếng đồng hồ, tôi có năng lực này. Có thể đem những điều ngài dạy, tuy không thể giảng lại được một trăm phần trăm, nhưng hẳn là có thể giảng lại được đến chín mươi lăm phần trăm, tôi có khả năng này. Thế nên tôi học Kinh học được rất nhanh, một tháng học một bộ, tiến độ rất mau lẹ. Cảm xúc học tập lúc đó cũng rất dâng trào, người đời thường gọi là có “cảm giác thành tựu”, học được rất nhanh.

Đây chính là “tâm thiên lưu” và “tâm thường trụ” chẳng phải là một.